

Số: 69/QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày 13 tháng 01 năm 2011

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và  
cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Trà Vinh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Căn cứ Quyết định số 1563/QĐ-TTg ngày 05/10/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh;

Xét Bản đề nghị số 14/ĐN-BQLKKT ngày 22/12/2010 của Trưởng ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Trà Vinh và Tờ trình số 03/TTr-SNV ngày 04/01/2011 của Giám đốc Sở Nội vụ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Vị trí, chức năng của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Trà Vinh:

**1.** Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Trà Vinh là cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh, thực hiện chức năng quản lý nhà nước trực tiếp đối với các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; quản lý và tổ chức thực hiện chức năng cung ứng dịch vụ hành chính công và dịch vụ hỗ trợ khác có liên quan đến hoạt động đầu tư và sản xuất, kinh doanh cho nhà đầu tư trong các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh Trà Vinh theo quy định của pháp luật.

**2.** Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Trà Vinh có tư cách pháp nhân, có tài khoản, con dấu có hình Quốc huy; trụ sở làm việc tại thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, là đầu mối kế hoạch ngân sách của tỉnh Trà Vinh; được cân đối riêng vốn đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách Trung ương. Kinh phí quản lý hành chính nhà nước, kinh phí hoạt động sự nghiệp của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Trà Vinh do ngân sách nhà nước cấp theo quy định của pháp luật.

**Điều 2.** Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Trà Vinh:

1. Tham gia ý kiến, xây dựng và trình các Bộ, ngành và UBND tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện các công việc sau:

1.1. Tham gia ý kiến với các Bộ ngành và UBND tỉnh trong việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, quy hoạch có liên quan đến hoạt động đầu tư, phát triển Khu kinh tế Định An và các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

1.2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng Quy chế phối hợp làm việc với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh hoặc các cơ quan có liên quan để thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn được giao theo cơ chế một cửa và cơ chế một cửa liên thông, trình UBND tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện.

1.3. Xây dựng chương trình, kế hoạch về xúc tiến đầu tư phát triển Khu kinh tế Định An và các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh, trình UBND tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện.

1.4. Xây dựng kế hoạch hàng năm và 5 năm về phát triển nguồn nhân lực, đáp ứng nhu cầu Khu kinh tế Định An và các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh, trình UBND tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện.

1.5. Dự toán ngân sách, kinh phí hoạt động sự nghiệp và vốn đầu tư phát triển hàng năm của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Trà Vinh trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

2. Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và theo hướng dẫn hoặc ủy quyền của các Bộ, ngành và UBND tỉnh các nhiệm vụ:

2.1. Quản lý, phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, thanh tra và xử phạt vi phạm hành chính việc thực hiện quy định, quy hoạch, kế hoạch có liên quan tới Khu kinh tế Định An và các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

2.2. Đăng ký đầu tư; thẩm tra và cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền.

2.3. Cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung và gia hạn Giấy phép thành lập văn phòng đại diện thương mại của tổ chức và thương nhân nước ngoài đặt trụ sở tại Khu kinh tế Định An và các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh; cấp Giấy phép kinh doanh đối với hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa cho doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và nhà đầu tư nước ngoài lần đầu, đầu tư vào Khu kinh tế Định An và các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh, sau khi có ý kiến chấp thuận bằng văn bản của Bộ Công thương.

2.4. Điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đã được phê duyệt của Khu kinh tế Định An và các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh, các khu chức năng trong Khu kinh tế Định An nhưng không làm thay đổi chức năng sử dụng khu đất và cơ cấu quy hoạch; thẩm định và phê duyệt thiết kế cơ sở đối với các dự án nhóm B, C hoặc cấp, gia hạn Giấy phép xây dựng công trình đối với công trình xây dựng phải có Giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng đối với công trình xây

dựng trong Khu kinh tế Định An và các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh cho tổ chức có liên quan.

2.5. Cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi Giấy phép lao động cho người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài làm việc trong Khu kinh tế Định An và các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh; cấp sổ lao động cho người lao động Việt Nam làm việc trong khu kinh tế; tổ chức thực hiện đăng ký nội quy lao động, thỏa ước lao động tập thể, nội quy an toàn vệ sinh, nội quy an toàn lao động, hệ thống thang lương, bảng lương, định mức lao động, kế hoạch đưa người lao động đi thực tập ở nước ngoài dưới 90 ngày cho doanh nghiệp; nhận báo cáo về tình hình ký kết, sử dụng, chấm dứt hợp đồng lao động của doanh nghiệp.

2.6. Cấp các loại giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa sản xuất trong Khu kinh tế Định An và các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh và các loại giấy phép, chứng chỉ, chứng nhận khác có liên quan trong Khu kinh tế Định An và các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2.7. Xác nhận hợp đồng, văn bản về bất động sản trong Khu kinh tế Định An và các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh cho tổ chức có liên quan.

2.8. Tổ chức thực hiện thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh trong Khu kinh tế Định An và các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2.9. Kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện mục tiêu đầu tư quy định tại Giấy chứng nhận đầu tư, tiến độ góp vốn và triển khai dự án đầu tư; chủ trì, phối hợp kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các điều khoản cam kết đối với các dự án được hưởng ưu đãi đầu tư và việc chấp hành pháp luật về xây dựng, lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội đối với người lao động, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động và người sử dụng lao động, hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội, phòng chống cháy nổ, an ninh trật tự, bảo vệ môi trường sinh thái đối với các dự án tại Khu kinh tế Định An và các Khu công nghiệp; quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định đối với các trường hợp vi phạm về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền và đề nghị cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền xử lý vi phạm đối với các trường hợp vi phạm về các lĩnh vực không thuộc thẩm quyền.

2.10. Giải quyết các khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư tại Khu kinh tế Định An và các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh; báo cáo UBND tỉnh giải quyết hoặc kiến nghị Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành có liên quan giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền.

2.11. Nhận báo cáo thống kê, báo cáo tài chính của doanh nghiệp hoạt động trong Khu kinh tế Định An và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh; đánh giá hiệu quả đầu tư.

2.12. Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong việc xây dựng và quản lý hệ thống thông tin về Khu kinh tế Định An và các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh thuộc thẩm quyền quản lý.

2.13. Báo cáo định kỳ với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, ngành có liên quan và UBND tỉnh về tình hình xây dựng và phát triển Khu kinh tế Định An và các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh; thực hiện việc cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư; triển khai và hoạt động của dự án đầu tư; thực hiện các nghĩa vụ đối với nhà nước; thu hút và sử dụng lao động; thực hiện các quy định của pháp luật lao động, giải quyết tranh chấp lao động và thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường sinh thái trong Khu kinh tế Định An và các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2.14. Tổ chức phong trào thi đua và khen thưởng cho doanh nghiệp trong Khu kinh tế Định An và các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2.15. Tổ chức và phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước trong việc thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong Khu kinh tế Định An và các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2.16. Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và quy định của UBND tỉnh về quản lý tài chính, tài sản, ngân sách được giao; thu và quản lý sử dụng các loại phí, lệ phí; nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiên bộ khoa học, công nghệ; hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài về các lĩnh vực có liên quan đến đầu tư xây dựng và phát triển Khu kinh tế Định An và các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh; quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức và đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức của Ban quản lý; giới thiệu việc làm cho công nhân lao động làm việc tại Khu kinh tế Định An và các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

**3. Xây dựng, trình UBND tỉnh đề trình Thủ tướng Chính phủ quyết định theo thẩm quyền:**

3.1. Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Định An và các Khu công nghiệp.

3.2. Phương án phát hành trái phiếu công trình, phương án huy động các nguồn khác để đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội quan trọng trong Khu kinh tế Định An và các Khu công nghiệp.

**4. Xây dựng và trình các Bộ, ngành và UBND tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện:**

4.1. Quy hoạch chi tiết xây dựng các khu chức năng phù hợp với quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Định An và các Khu công nghiệp đã được phê duyệt, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết trong Khu kinh tế Định An và các Khu công nghiệp trình UBND tỉnh phê duyệt.

4.2. Kế hoạch hàng năm, 5 năm về phát triển Khu kinh tế Định An và các Khu công nghiệp trình UBND tỉnh và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

4.3. Danh mục các dự án đầu tư và kế hoạch vốn đầu tư phát triển hàng năm và 5 năm trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt hoặc tự phê duyệt theo thẩm quyền.

4.4. Các khung giá và mức phí, lệ phí áp dụng tại Khu kinh tế Định An và các Khu công nghiệp trình cơ quan có thẩm quyền ban hành theo quy định của pháp luật.

## 5. Chỉ đạo hoặc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ:

5.1. Thực hiện theo quy định của pháp luật và theo hướng dẫn hoặc ủy quyền của các Bộ, ngành và UBND tỉnh gồm: cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo quy định của Luật Doanh nghiệp đối với trường hợp thành lập tổ chức kinh tế trong Khu kinh tế Định An và các Khu công nghiệp; cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung và gia hạn Giấy phép thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh trong Khu kinh tế Định An và các Khu công nghiệp đối với doanh nghiệp du lịch nước ngoài.

5.2. Thuê tư vấn nước ngoài thực hiện dịch vụ tư vấn xúc tiến đầu tư, tư vấn chiến lược đầu tư xây dựng và phát triển Khu kinh tế Định An và các Khu công nghiệp.

5.3. Quyết định đầu tư đối với các dự án nhóm B, C sử dụng vốn ngân sách nhà nước đầu tư tại Khu kinh tế Định An và các Khu công nghiệp theo ủy quyền của UBND tỉnh.

5.4. Ký hợp đồng BOT, BTO, BT các dự án nhóm B, C theo ủy quyền của UBND tỉnh; trực tiếp tiếp nhận quản lý và sử dụng vốn ODA.

5.5. Quản lý và sử dụng các nguồn vốn đầu tư phát triển kinh tế thuộc thẩm quyền; quản lý đầu tư, xây dựng, đấu thầu đối với các dự án đầu tư bằng nguồn vốn đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước tại Khu kinh tế Định An và các Khu công nghiệp thuộc thẩm quyền; quản lý và thực hiện việc thu, chi hành chính, sự nghiệp, các chương trình mục tiêu và các nguồn vốn khác được giao theo quy định của pháp luật.

5.6. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện duy tu, bảo dưỡng hệ thống các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật và xã hội, các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng được đầu tư từ ngân sách nhà nước trong Khu kinh tế Định An và các Khu công nghiệp.

5.7. Quản lý và sử dụng có hiệu quả quỹ đất, mặt nước chuyên dùng đã được giao theo mục đích sử dụng và phù hợp với quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Định An và các Khu công nghiệp; Quy hoạch chi tiết xây dựng các khu chức năng, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

5.8. Giao lại đất có thu tiền sử dụng đất, giao lại không thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất, mặt nước và thực hiện việc quản lý đất đai trong Khu kinh tế Định An và các Khu công nghiệp theo quy định của pháp luật về đất đai.

5.9. Trên cơ sở quy định của UBND tỉnh và của pháp luật về đầu tư và đất đai, quyết định mức thu tiền sử dụng, tiền thuê và mức miễn, giảm đối với đất, mặt nước chuyên dùng cho từng dự án đầu tư áp dụng đối với trường hợp giao lại đất, cho thuê đất không qua đấu giá hoặc đấu thầu quyền sử dụng đất.

5.10. Phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan có liên quan bảo đảm mọi hoạt động trong Khu kinh tế Định An và các Khu công nghiệp phù hợp với quy hoạch, kế hoạch xây dựng và phát triển Khu kinh tế Định An và các Khu công

nghiệp đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và các quy định khác có liên quan.

5.11. Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh giao.

**Điều 3.** Về cơ cấu tổ chức và biên chế:

**1.** Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Trà Vinh:

1.1. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Trà Vinh có Trưởng ban và không quá 03 Phó Trưởng ban. Trưởng ban do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh bổ nhiệm, miễn nhiệm theo tiêu chuẩn chức danh do Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành; Phó Trưởng ban do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Trưởng ban Quản lý Khu kinh tế và Giám đốc Sở Nội vụ.

1.2. Trưởng ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Trà Vinh có trách nhiệm điều hành mọi hoạt động của Ban Quản lý, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về hoạt động và hiệu quả hoạt động của Ban Quản lý Khu kinh tế.

1.3. Phó Trưởng ban là người giúp Trưởng ban, phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Trưởng ban phân công, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về các nhiệm vụ công tác được giao.

**2.** Cơ cấu tổ chức:

2.1. Văn phòng (bao gồm cả công tác Tổ chức cán bộ và Thanh tra)

2.2. Phòng Kế hoạch và Xúc tiến Đầu tư.

2.3. Phòng Quản lý quy hoạch và Xây dựng.

2.4. Phòng Quản lý Doanh nghiệp, Lao động và Tài nguyên - Môi trường.

2.5. Phòng Đại diện Ban Quản lý Khu kinh tế và các Khu công nghiệp.

Giao Trưởng ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Trà Vinh quy định chức năng, nhiệm vụ cụ thể các phòng nêu trên, đảm bảo bao quát các nhiệm vụ và không chồng chéo chức năng, nhiệm vụ của từng phòng.

Ngoài ra theo yêu cầu phát triển, Trưởng ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Trà Vinh xem xét, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép thành lập thêm một số phòng, ban chức năng khác phù hợp với hoạt động của Khu kinh tế.

2.6. Đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế:

- Công ty Quản lý và Phát triển hạ tầng Khu kinh tế và các Khu công nghiệp (Chuyển đổi từ Công ty Phát triển hạ tầng Khu công nghiệp Long Đức).

- Tùy theo nhu cầu phát triển của Khu kinh tế Định An, các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh; Trưởng ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Trà Vinh chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ nghiên cứu xây dựng đề án thành lập các đơn vị sự nghiệp trực thuộc theo nhu cầu.

**3.** Biên chế:

3.1. Biên chế hành chính của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Trà Vinh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh quyết định trong tổng biên chế hành chính được giao gồm: Trưởng ban, các Phó Trưởng ban chuyên trách, biên chế của văn phòng, thanh tra, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và đại diện Ban Quản lý tại các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

3.2. Biên chế sự nghiệp của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Trà Vinh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh quyết định theo quy định của pháp luật về phân cấp quản lý biên chế hành chính, sự nghiệp và cơ chế quản lý biên chế đối với các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước.

3.3. Tùy theo tình hình thực tế và khối lượng công việc, Trưởng ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Trà Vinh phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ biên chế hàng năm cho phù hợp.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Trưởng ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Trà Vinh, Thủ trưởng các Sở - Ngành tỉnh và Chủ tịch UBND huyện - thành phố căn cứ quyết định này thi hành./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH**

**Trần Hoàn Kim**